

Số: 44/QĐ-BTTP

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025
của Cục Bổ trợ tư pháp**

CỤC TRƯỞNG CỤC BỔ TRỢ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-BTP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bổ trợ tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-BTP ngày 10/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Bổ trợ tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025 của Cục Bổ trợ tư pháp (theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Lãnh đạo Cục, Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các đơn vị thuộc Cục, các cán bộ, công chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

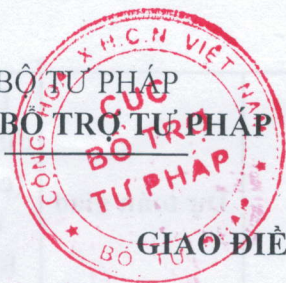
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG



Lê Xuân Hồng



GIAO ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 44/QĐ-BTTP ngày 18/3/2025 của Cục Bổ trợ tư pháp)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán giao	Dự toán đã được phân bổ (chi tiết theo từng loại, khoản, lĩnh vực)
I	SỐ THU PHÍ, LỆ PHÍ	-1.215	-1.215
1	Lĩnh vực công chứng, thừa phát lại	-1.215	-1.215
	Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại (nộp ngân sách 10%)	-1.215	-1.215
II	CHI TỪ NGUỒN THU PHÍ ĐƯỢC ĐỂ LẠI (Loại 340-Khoản 341)	-1.094	-1.094
1	Lĩnh vực công chứng, thừa phát lại	-1.094	-1.094
	Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại (nộp ngân sách 10%)	-1.094	-1.094
III	SỐ PHÍ, LỆ PHÍ NỘP NSNN	-121	-121
1	Lĩnh vực công chứng, thừa phát lại	-121	-121
	Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại (nộp ngân sách 10%)	-121	-121
IV	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	211	211
	Trong đó: Kinh phí giao tự chủ tài chính	399	399
	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	-188	-188
	Trong đó: Quỹ tiền thưởng (Mã tính chất nguồn 18)	52	52
1	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	211	211
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	399	399
a	Chi tiền lương và các khoản đóng góp	291	291
b	Chi thường xuyên theo định mức	126	126
e	Trừ các khoản chi chung (điện, nước, vệ sinh, bảo trì..) đơn vị phải chuyển về Văn phòng Bộ	-18	-18
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	-188	-188

(Chữ ký)

STT	Nội dung	Dự toán giao	Dự toán đã được phân bổ (chi tiết theo từng loại, khoản, lĩnh vực)
a	Lĩnh vực thanh tra hỗ trợ tư pháp	-140	-140
	Tổ chức thanh tra chuyên ngành; giải quyết khiếu nại tố cáo	-140	-140
b	Lĩnh vực công chứng, thừa phát lại, chứng thực	-100	-100
	Kinh phí quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng thực	100	100
	Kinh phí triển khai Quyết định số 107/2015/QH13 về thực hiện chế định thừa phát lại	-200	-200
c	Quỹ tiền thưởng (Mã tính chất nguồn 18)	52	52